

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1870/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 08 tháng 7 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý  
của ngành Nội vụ áp dụng tại UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp về việc Hướng dẫn, công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình về kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Văn bản số 528/SNV-TĐKT ngày 30/5/2016 (kèm theo ý kiến kiểm soát chất lượng của Giám đốc Sở Tư pháp tại Văn bản số 2174/STP-KSTT ngày 30/12/2015),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 18 (mười tám) thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung và 05 (năm) TTHC bị bãi bỏ, hủy bỏ thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Nội vụ áp dụng tại UBND các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

*(Có danh mục thủ tục hành chính và nội dung cụ thể kèm theo).*

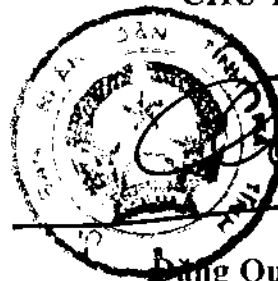
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 18/01/2012 của UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó VP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NC;
- Gửi:
- + Bản giấy: TP không nhận điện tử;
- + Bản điện tử: Thành phần còn lại.

**CHỦ TỊCH**



**Đặng Quốc Khánh**



**Phần I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1840/QĐ-UBND ngày 08/7/2016*  
*của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

TT	Tên Thủ tục hành chính	Trang
1	Đề nghị Chủ tịch UBND huyện tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ tiên tiến”.	4 - 6
2	Đề nghị Chủ tịch UBND huyện tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến”.	7 - 9
3	Đề nghị Chủ tịch UBND huyện tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.	10 - 14
4	Đề nghị Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen trong phong trào thi đua thường xuyên.	15 - 21
5	Đề nghị Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen trong phong trào thi đua chuyên đề, đột xuất.	22 - 25
6	Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.	26 - 30
7	Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Cờ thi đua.	31 - 35
8	Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”.	36 - 39
9	Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen trong phong trào thi đua thường xuyên.	40 - 47
10	Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen trong phong trào thi đua chuyên đề, đột xuất, đối ngoại.	48 - 52
11	Đề nghị tặng Cờ Thi đua của Chính phủ.	53 - 56
12	Đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”.	57 - 62
13	Đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.	63 - 72
14	Đề nghị khen thưởng Huân chương Lao động các hạng.	73 - 83
15	Đề nghị khen thưởng Huân chương Độc lập các hạng.	84 - 92

16	Đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu “Anh hùng Lao động” cho tập thể, cá nhân.	93 - 99
17	Đề nghị phong tặng hoặc truy tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.	100 - 109
18	Đề nghị Chủ tịch nước cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng do hư hỏng, bị mất, bị thất lạc.	110 - 123

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ, HỦY BỎ

TT	Tên Thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý huỷ bỏ TTHC
1	Đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sỹ tiên tiến”, “Chiến sỹ thi đua cơ sở” cho cá nhân thuộc Công an xã, Ban Bảo vệ dân phố.	Thủ tục này bị thay thế bởi thủ tục đề nghị tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ tiên tiến”.
2	Đề nghị tặng danh hiệu “Đơn vị tiên tiến”, “Đơn vị quyết thắng” cho tập thể Công an xã, Ban Bảo vệ dân phố.	Đề nghị Chủ tịch UBND huyện tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến”.
3	Đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân” cho tập thể, cá nhân.	Thủ tục này bị hủy bỏ vì không thuộc thẩm quyền xét đề nghị của UBND cấp huyện.
4	Giải quyết đơn thư, khiếu nại về công tác khen thưởng.	Thủ tục này bị hủy bỏ vì không thuộc thủ tục hành chính về lĩnh vực thi đua khen thưởng.
5	Đề nghị xác nhận, cấp giấy chứng nhận thành tích tham gia kháng chiến.	Thủ tục này bị hủy bỏ vì thiếu căn cứ quy định của Trung ương, của tỉnh.

**Phần II**  
**NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH ĐỘNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC**  
**THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN**

**1. Đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ tiên tiến”.**

**1.1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện họp xét; căn cứ kết quả họp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Quyết định trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

**1.2. Cách thức thực hiện:** Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

**1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**a) Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen.

**b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**1.4. Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBND cấp huyện.

**1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng.

**1.8. Lệ phí:** Không.

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Theo Điều 12 Quy chế Thi đua, Khen thưởng quy định:

1.10.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ tiên tiến” được xét tặng cho cán bộ, công chức, viên chức đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

1.10.2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” xét tặng cho công nhân, nông dân, người lao động không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Lao động sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội;
- b) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

1.10.3. Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

1.10.4. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

1.10.5. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

1.10.6. Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

1.10.7. Không xét tặng các danh hiệu từ “Lao động tiên tiến” trở lên đối với một trong các trường hợp: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

### 1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 97/2010/TT-BQP ngày 19/7/2010 của Bộ Quốc phòng về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong lực lượng Dân quân tự vệ.

- Thông tư số 40/2014/TT-BCA ngày 23/9/2014 của Bộ Công an về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong Công an nhân dân, Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

## **2. Đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến”**

### **2.1 Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện họp xét; căn cứ kết quả họp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Quyết định trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

1.2. Cách thức thực hiện: Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

### **2.3 Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen.

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

2.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng.

2.8. Lệ phí: Không.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo Điều 16 Quy chế Thi đua, Khen thưởng quy định: Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm vào dịp tổng kết năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 28 Luật Thi đua, Khen thưởng, cụ thể như sau:



- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tổ chức thực hiện tốt các nội dung Cải cách hành chính. Tổ chức Đảng, đoàn thể đạt vững mạnh trở lên.

Đối với tập thể thuộc lực lượng vũ trang nhân dân đạt các tiêu chuẩn quy định tại các điểm a, b và d Điều 16, Quy chế Thi đua, Khen thưởng, có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến” thì được xét tặng danh hiệu “Đơn vị tiên tiến”.

#### 2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 97/2010/TT-BQP ngày 19/7/2010 của Bộ Quốc Phòng về hướng dẫn công tác trong lực lượng dân quân tự vệ;

- Thông tư số 40/2014/TT-BCA ngày 23/9/2014 của Bộ Công an về hướng dẫn thi đua khen thưởng trong Công an nhân dân, công an xã, Ban bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

### **3. Đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.**

#### **3.1 Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện họp xét; căn cứ kết quả họp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Quyết định trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

3.2. Cách thức thực hiện: Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

#### **3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

##### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen;
- Báo cáo thành tích của cá nhân (báo cáo thành tích 01 năm).

##### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

3.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng.

3.8. Lệ phí: Không.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng (Mẫu số 02, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo Điều 11 Quy chế Thi đua, Khen thưởng quy định:

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 65/2014/NĐ-CP, cụ thể như sau:

3.10.1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Là "Lao động tiên tiến" hoặc “Chiến sĩ tiên tiến”;

b) Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiên bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cơ quan, tổ chức, đơn vị công nhận.

3.10.2. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và mức độ ảnh hưởng của sự mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu do Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở giúp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, công nhận.

3.10.3. Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác (nếu cần thiết).

Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định

số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 12/01/2015 của UBND tỉnh quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Điều lệ sáng kiến trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.



<sup>1</sup>Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup>Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên, vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện ...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của Trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương ...

<sup>3</sup>Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

#### **4. Đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện tặng Giấy khen trong phong trào thi đua thường xuyên**

##### **4.1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện họp xét; căn cứ kết quả họp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Quyết định trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

**4.2. Cách thức thực hiện:** Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

##### **4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

###### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen;
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân (báo cáo thành tích 01 năm).

###### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**4.4. Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBND cấp huyện.

**4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng.

**4.8. Lệ phí:** Không.

**4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng giấy khen cho tập thể (Mẫu số 1, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng giấy khen cho cá nhân (Mẫu số 2, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo Điều 23 Quy chế Thi đua, Khen thưởng quy định:

4.10.1. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

Khi tổng kết công tác năm được bình xét hoàn thành tốt nhiệm vụ; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước (Điểm c, Khoản 1).

4.10.2. Giấy khen để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

Khi tổng kết công tác năm được bình xét hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ đối với Nhà nước; chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hành tiết kiệm, không để xảy ra lãng phí, tham nhũng; thực hiện đầy đủ chế độ chính sách và chăm lo đời sống vật chất tinh thần đối với người lao động; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ và tổ chức tốt các phong trào thi đua (Điểm c, Khoản 2).

4.10.3. Giám đốc Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch UBND cấp huyện, xã; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, hợp tác xã trong phạm vi quyền hạn xem xét để tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này.

4.10.4. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội.

4.10.5. Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.



- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN TẶNG GIẤY KHEN**  
 (Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

**Tên tập thể đề nghị**  
 (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:
- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
  - Quá trình thành lập và phát triển;
  - Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể<sup>2</sup>
2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước<sup>3</sup>.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước<sup>4</sup>.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể<sup>5</sup>.

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>6</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng ...).

<sup>3</sup> Nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia, số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu, ...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí, số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

<sup>4</sup> Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện ...

<sup>5</sup> Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

<sup>6</sup> Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).



<sup>1</sup>Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup>Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

<sup>3</sup> Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên, vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện ...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của Trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương ...

<sup>4</sup> Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

## **5. Đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện tặng Giấy khen trong phong trào thi đua chuyên đề, đột xuất**

### **5.1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện hợp xét; căn cứ kết quả hợp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Quyết định trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

5.2. Cách thức thực hiện: Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

### **5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp của đơn vị trình khen;
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân.

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

5.4 Thời hạn giải quyết: 05 ngày kể ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

5.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng.

5.8. Lệ phí: Không.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng giấy khen về thành tích đột xuất cho tập thể, cá nhân (Mẫu số 06, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng giấy khen về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề cho tập thể, cá nhân (Mẫu số 07, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

5.10 Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo các Điểm a, b, Khoản 1, 2, Điều 23 Quy chế Thi đua, Khen thưởng quy định:

5.10.1. Giấy khen đề tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;
- b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất.

5.10.2. Giấy khen đề tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;
- b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất.

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ.....

Mẫu số 06  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
.....(1)....., ngày .... Tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH  
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG) .....<sup>2</sup>  
(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong .....)**

**Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng  
(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)**

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác ...

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Báo cáo nêu ngắn, gọn nội dung thành tích xuất sắc đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng, chống tội phạm; phòng, chống bão lụt; phòng chống cháy, nổ; bảo vệ tài sản của nhà nước; bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân ...).

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC  
NHẬN<sup>4</sup>  
(Ký, đóng dấu)**

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ<sup>3</sup>  
(Ký tên, đóng dấu)**

<sup>1</sup>Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>3</sup> Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

<sup>4</sup> Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.



ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ.....

Mẫu số 07  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....(1)....., ngày .... Tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH  
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG .....**<sup>2</sup>

Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng  
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. THÔNG TIN CHUNG**

- Đối với đơn vị: Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử; cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác ...

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả ... đã được đăng ký trong đợt phát động thi đua hoặc chuyên đề thi đua; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, dẫn đầu phong trào thi đua; những kinh nghiệm rút ra trong đợt thi đua ....<sup>3</sup>

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC  
NHẬN<sup>5</sup>**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ<sup>4</sup>**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Ghi hình thức đề nghị khen thưởng. Chỉ áp dụng các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ, ngành, địa phương; trường hợp xuất sắc, tiêu biểu mới đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, trường hợp đặc biệt xuất sắc trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương.

<sup>3</sup> Nếu là tập thể hoặc thủ trưởng đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

<sup>4</sup> Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

<sup>5</sup> Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

## **6. Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.**

### **6.1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình đề hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình đề hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện hợp xét; căn cứ kết quả hợp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Tờ trình trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

1.2. Cách thức thực hiện: Đơn vị trình khen nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

### **6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị đề nghị khen.
- Báo cáo thành tích của đơn vị trình khen (báo cáo thành tích 01 năm).

#### **b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ.**

6.4. Thời hạn giải quyết: 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND cấp huyện: 08 ngày, cấp tỉnh: 10 ngày).

6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

6.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện.

6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng.

6.8. Lệ phí: Không.

6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng dành cho tập thể (Mẫu số 1, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

#### 6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo Điều 15 Quy chế Thi đua- Khen thưởng tỉnh quy định: Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” được quy định tại Điều 27 của Luật Thi đua, Khen thưởng và được xét tặng hàng năm, cụ thể như sau:

6.10.1. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” được xét tặng cho tập thể có thành tích xuất sắc trong số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm vào dịp tổng kết năm và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 70% đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

d) Phải có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

e) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước; tổ chức Đảng, Đoàn thể đạt trong sạch, vững mạnh; tổ chức thực hiện tốt các nội dung cải cách hành chính; không có cá nhân vi phạm tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật, an toàn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng; vi phạm chính sách Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

6.10.2. Đối tượng được xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” căn cứ vào thực tiễn quy định và theo nguyên tắc sau:

a) Đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh gồm: doanh nghiệp, hợp tác xã... (trừ các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty) và các đơn vị trực thuộc như xí nghiệp, phòng, phân xưởng.

b) Đối với cấp tỉnh gồm: phòng, ban và tương đương thuộc Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh.

c) Đối với cấp huyện gồm: phòng, ban và tương đương; các đơn vị trực thuộc cấp huyện, Đơn vị hành chính cấp xã;

d) Đối với đơn vị sự nghiệp gồm: trường học, bệnh viện và tương đương; các đơn vị trực thuộc như khoa, phòng.

6.10.3. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương xét đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" không quá 20% trong số đối tượng thuộc Khoản 2 đạt các tiêu chuẩn của Khoản 1 của Điều này.

#### 6.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa

đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**ĐƠN VỊ...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....(1)....., ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ CHỦ TỊCH UBND TỈNH TẶNG DANH HIỆU TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC**

**Tên tập thể đề nghị**  
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:
  - Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
  - Quá trình thành lập và phát triển;
  - Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể<sup>2</sup>;
2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước<sup>3</sup>.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước<sup>4</sup>.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể<sup>5</sup>.

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>6</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC**  
**NHẬN**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký, đóng dấu)

1 Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng ...).

<sup>3</sup> Nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia, số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí, số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

<sup>4</sup> Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện ...

<sup>5</sup> Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

<sup>6</sup> Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

## **7. Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Cờ thi đua.**

### **7.1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện hợp xét; căn cứ kết quả hợp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Tờ trình trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

**7.2. Cách thức thực hiện:** Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

### **7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị đề nghị khen;
- Báo cáo thành tích của tổ chức đề nghị khen (báo cáo thành tích 01 năm).

#### **b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ.**

**7.4. Thời hạn giải quyết:** 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND cấp huyện: 08 ngày; cấp tỉnh: 10 ngày).

**7.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**7.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBND cấp huyện.

**7.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng.

**7.8. Lệ phí:** Không.

**7.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng dành cho tập thể (Mẫu số 1, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

**7.10 Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Theo Điều 14, Quy chế Thi đua, Khen thưởng quy định cụ thể như sau:

7.10.1. Cờ thi đua của UBND tỉnh được xét tặng cho tập thể tiêu biểu, xuất sắc trong các Khối thi đua của tỉnh; cho tập thể tiêu biểu, xuất sắc nhất trên từng lĩnh vực trong phạm vi toàn tỉnh; cho tập thể tổ chức tốt các phong trào thi đua, lập được nhiều thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh;

Việc lựa chọn tập thể tiêu biểu xuất sắc để tặng cờ thi đua của UBND tỉnh phải thông qua bình xét, đánh giá, so sánh theo khối thi đua, theo từng lĩnh vực.

7.10.2. Tiêu chuẩn:

a) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao, là tập thể thật sự tiêu biểu xuất sắc của tỉnh;

b) Có nhân tố mới, mô hình mới về kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh trong phạm vi toàn tỉnh để các tập thể khác học tập; xây dựng nông thôn mới có nhiều đột phá, phát triển nhanh, bền vững.

c) Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt các nội dung cải cách hành chính, tích cực thực hành tiết kiệm, không để xảy ra lãng phí, tham nhũng và các tệ nạn xã hội, không có cá nhân vi phạm pháp luật, an toàn giao thông, chính sách Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

7.10.3. Điểm b, c, d, e, f, g, h, i, k, l Khoản 3, Điều 14 Quy chế Thi đua, Khen thưởng: Cơ cấu và số lượng đề nghị "Cờ thi đua của UBND tỉnh":

b) Đối với cấp xã: các huyện thành phố thị xã có từ 16 đơn vị hành chính cấp xã trở lên được xét, đề nghị tặng 02 cờ cho đơn vị cấp xã; các huyện, thành phố, thị xã có dưới 16 đơn vị hành chính cấp xã được xét, đề nghị tặng 01 cờ cho đơn vị cấp xã;

c) Khối Mặt trận và các đoàn thể cấp huyện trong toàn tỉnh: mỗi khối 01 cờ

d) Ngành Giáo dục - Đào tạo: Mầm non: Không quá 03 cờ; Tiểu học: Không quá 03 cờ; Trung học cơ sở: Không quá 03 cờ; Trung học phổ thông: Không quá 02 cờ;

e) Ngành Y tế: các đơn vị trực thuộc Sở Y tế không quá 02 cờ; các đơn vị y tế trực thuộc UBND cấp huyện không quá 02 cờ;

f) Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn: Không quá 02 Cờ;

g) Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Tổng công ty khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh và các doanh nghiệp thuộc khối thi đua của tỉnh có đơn vị trực thuộc (phòng, ban, chi cục,...) được xét, đề nghị tặng 01 cờ cho đơn vị trực thuộc;

h) Phong trào thi đua Bảo vệ an ninh Tổ quốc: Không quá 02 cờ;

i) Phong trào thi đua Quyết thắng: Không quá 02 cờ;

k) Phong trào Bảo vệ an ninh biên giới, bờ biển: 01 cờ;

l) Các phòng, ban, trung tâm, đơn vị thuộc UBND cấp huyện và các Ban Đảng cấp huyện: mỗi huyện lựa chọn và đề nghị 01 cờ.

7.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một



số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**ĐƠN VỊ...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....(1)....., ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ UBND TỈNH TẶNG CỜ THI ĐUA**

**Tên tập thể đề nghị**  
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể<sup>2</sup>

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước<sup>3</sup>.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước<sup>4</sup>.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể<sup>5</sup>.

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>6</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

## TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN

(Ký, đóng dấu)

(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng ...).

<sup>3</sup> Nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia, số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu, ...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí, số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

<sup>4</sup> Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện ...

<sup>5</sup> Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

<sup>6</sup> Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

## **8. Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”**

### **8.1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình đề hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình đề hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện họp xét; căn cứ kết quả họp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Tờ trình trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

1.2. Cách thức thực hiện: Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

### **8.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen;
- Báo cáo thành tích của cá nhân (báo cáo thành tích 03 năm).

#### **b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ.**

8. 4. Thời hạn giải quyết: 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND cấp huyện: 08 ngày; cấp tỉnh: 10 ngày).

8.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

8. 6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện.

8.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng.

8.8. Lệ phí: Không.

8.9 Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng (Mẫu số 02, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

8.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo Điều 10 Quy chế Thi đua, Khen thưởng quy định cụ thể như sau: Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ cụ thể như sau:

8.10.1. Có thành tích xuất sắc trong số cá nhân 3 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

8.10.2. Có sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu đã được công nhận đề tài khoa học cấp tỉnh hoặc sáng kiến cấp tỉnh được áp dụng liên liên tục 1 đến 2 năm và có hiệu quả từ 2 đến 3 cơ sở trở lên trên địa bàn tỉnh. Sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu do Hội đồng khoa học tỉnh và Hội đồng xét sáng kiến cấp tỉnh đánh giá, công nhận.

Việc xét, công nhận sáng kiến thực hiện theo quy định tại Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 12/01/2015 của UBND tỉnh quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Điều lệ sáng kiến trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

8.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 12/01/2015 của UBND tỉnh quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Điều lệ sáng kiến trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**ĐƠN VỊ....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....(1)....., ngày .... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ CHỦ TỊCH UBND TỈNH TẶNG DANH HIỆU CHIẾN SỸ THI ĐUA CẤP TỈNH**

**I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm: Giới tính:
- Quê quán<sup>2</sup>:
- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:
2. Thành tích đạt được của cá nhân<sup>3</sup>:

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>4</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ**  
*(Ký, đóng dấu)*

**NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN**  
*(Ký, đóng dấu)*

1 Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

<sup>3</sup> Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên, vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện ...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của Trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương ...

<sup>4</sup> Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

Ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở" trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

## **9. Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen trong phong trào thi đua thường xuyên**

### **9.1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện hợp xét; căn cứ kết quả hợp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Tờ trình trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

9.2. Cách thức thực hiện: Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

### **9.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen;
- Báo cáo thành tích của tổ chức, cá nhân (báo cáo thành tích 02 năm).

#### **b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ.**

9.4. Thời hạn giải quyết: 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND cấp huyện: 08 ngày; cấp tỉnh: 10 ngày).

9.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

9.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện.

9.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng.

9.8. Lệ phí: Không.

9.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng dành cho tập thể (Mẫu số 1, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).



- Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng dành cho cá nhân (Mẫu số 2, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

9.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo Điều 22 Quy chế Thi đua, Khen thưởng quy định cụ thể như sau:

9.10.1. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do UBND tỉnh phát động từ 01 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh, bản thân và những người trong gia đình không vi phạm trật tự an toàn giao thông, tệ nạn ma túy, chính sách Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; đối với công nhân, nông dân, người lao động, các mô hình, điển hình kinh tế, xã hội có nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã.

c) 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

9.10.2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do UBND tỉnh phát động từ 01 năm trở lên;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh;

c) 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh, tích cực tham gia các hoạt động xã hội; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

9.10.3. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng cho tập thể, cá nhân mưu trí, dũng cảm cứu người, cứu tài sản; đạt giải trong các kỳ thi, hội diễn Quốc tế, Khu vực; đạt Huy chương Vàng các giải thể thao Toàn quốc; đạt giải Nhất, Nhì trong các Kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia; tổ chức, cá nhân ngoài tỉnh và nước ngoài có thành tích đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

9.10.4. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có nhiều đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 100 triệu đồng/năm trở lên.

9.10.5. Hàng năm Liên đoàn lao động tỉnh, Tỉnh Đoàn chủ trì phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh và các ngành liên quan xây dựng kế hoạch

phát động phong trào thi đua trong giai cấp công nhân, bình xét những công nhân tiêu biểu đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen và tổ chức vinh danh nhân Tháng Công nhân.

9.10.6. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng cho nông dân có mô hình kinh tế phát triển có hiệu quả, ổn định từ 02 năm trở lên, giải quyết được nhiều lao động.

UBND các huyện, thành phố, thị xã và các ngành liên quan chỉ đạo xét duyệt và đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng, tổ chức trao thưởng vào cuối năm nhân tổng kết xây dựng nông thôn mới và tổng kết công tác thi đua, khen thưởng cấp tỉnh và cấp huyện.

9.10.7. Số lượng Bằng khen UBND tỉnh về thành tích công tác năm tặng cho tập thể đạt đủ tiêu chuẩn và không quá 15% số phòng, ban, đơn vị trực thuộc của đơn vị; tặng cho cá nhân không quá 10% số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị. Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ, người lao động trực tiếp được xét đề nghị từ 35% trở lên.

9.10.8. Đối với các tổ chức hoạt động bán chuyên trách, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp việc khen thưởng chủ yếu sử dụng hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền theo điều lệ của tổ chức; trường hợp có thành tích đặc biệt xuất sắc mới đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen.

9.10.9. Trong một năm đã khen về thành tích chuyên đề thì không xét khen về thành tích công tác năm cho cùng một đối tượng.

Khen thưởng thành tích chuyên đề chủ yếu khen cho các đối tượng trực tiếp thực hiện nội dung chuyên đề, các đối tượng tham gia gián tiếp (lãnh đạo, chỉ đạo) thì thành tích tham gia chuyên đề xét chung vào thành tích hàng năm tại đơn vị công tác. Trường hợp một đối tượng tham gia nhiều chuyên đề, có thành tích xuất sắc, trong năm chỉ xét tặng bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh một lần.

9.10.10. Tập thể và cá nhân đã được tặng huân chương Lao động, hoặc Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ thì ít nhất phải sau 02 năm tính từ thời điểm có quyết định tặng Huân chương lao động hoặc Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ mới đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen về thành tích công tác năm.

9.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**ĐƠN VỊ...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....(1)....., ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ CHỦ TỊCH UBND TỈNH TẶNG BẰNG KHEN**  
(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

**Tên tập thể đề nghị**  
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
  - Quá trình thành lập và phát triển;
  - Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể<sup>2</sup>
2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước<sup>3</sup>.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước<sup>4</sup>.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể<sup>5</sup>.

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>6</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC**  
**NHẬN**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup>Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng ...).

<sup>3</sup> Nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước, ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia, số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí, số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

<sup>4</sup> Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện ...

<sup>5</sup> Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

<sup>6</sup> Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**ĐƠN VỊ.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....(1)....., ngày ... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ CHỦ TỊCH UBND TỈNH TẶNG BẰNG KHEN**  
(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

**I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm: Giới tính:
- Quê quán<sup>2</sup>:
- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:
2. Thành tích đạt được của cá nhân<sup>3</sup>:

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>4</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ**  
(Ký, đóng dấu)

**NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup>Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup>Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

<sup>3</sup> Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên, vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện ...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của Trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương ...

<sup>4</sup> Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

## **10. Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen trong phong trào thi đua chuyên đề, đột xuất**

### **10.1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện hợp xét; căn cứ kết quả hợp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Tờ trình trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

9.2. Cách thức thực hiện: Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

### **10.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện (khen chuyên đề).
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân.

#### **b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ.**

10.4. Thời hạn giải quyết: 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND cấp huyện: 08 ngày; cấp tỉnh: 10 ngày).

10.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

10.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện.

10.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng.

10.8. Lệ phí: Không.

10.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất (Mẫu số 06, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).



- Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo đợt thi đua hoặc theo chuyên đề cho tập thể, cá nhân (Mẫu số 07, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

10.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo Điều 22 Quy chế Thi đua, Khen thưởng tỉnh quy định:

10.10.1. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do UBND tỉnh phát động từ 01 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh, bản thân và những người trong gia đình không vi phạm trật tự an toàn giao thông, tệ nạn ma túy, chính sách Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; đối với công nhân, nông dân, người lao động, các mô hình, điển hình kinh tế, xã hội có nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã.

10.10.2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do UBND tỉnh phát động từ 01 năm trở lên;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh;

10.10.3. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng cho tập thể, cá nhân mưu trí, dũng cảm cứu người, cứu tài sản; đạt giải trong các kỳ thi, hội diễn Quốc tế, Khu vực; đạt Huy chương Vàng các giải thể thao Toàn quốc; đạt giải Nhất, Nhì trong các Kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia; tổ chức, cá nhân ngoài tỉnh và nước ngoài có thành tích đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

10.10.4. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có nhiều đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 100 triệu đồng/năm trở lên.

10.10.5. Trong một năm đã khen về thành tích chuyên đề thì không xét khen về thành tích công tác năm cho cùng một đối tượng.

Khen thưởng thành tích chuyên đề chủ yếu khen cho các đối tượng trực tiếp thực hiện nội dung chuyên đề, các đối tượng tham gia gián tiếp (lãnh đạo, chỉ đạo) thì thành tích tham gia chuyên đề xét chung vào thành tích hàng năm tại đơn vị công tác. Trường hợp một đối tượng tham gia nhiều chuyên đề, có thành tích xuất sắc, trong năm chỉ xét tặng bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh một lần.

Khoản 13, Điều 26 Quy chế Thi đua, Khen thưởng tỉnh quy định: Việc tổng kết các phong trào thi đua theo chuyên đề của tỉnh do Sở, ban, ngành, đoàn thể chủ trì phải báo cáo UBND tỉnh về kế hoạch tổng kết. Khi có kế hoạch tổng kết của UBND tỉnh, các đơn vị thống nhất với Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh để xét khen thưởng theo quy định.

10.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...(1).....ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH  
ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong .....)**

**Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng  
(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)**

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác ...

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Báo cáo nêu ngắn, gọn nội dung thành tích xuất sắc đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng, chống tội phạm; phòng, chống bão lụt; phòng chống cháy, nổ; bảo vệ tài sản của nhà nước; bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân ...).

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC  
NHẬN<sup>2</sup>  
(Ký, đóng dấu)**

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
(Ký tên, đóng dấu)**

<sup>1</sup>Ghi rõ địa danh

<sup>2</sup>Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.. (1)....., ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH  
ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH**

Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng  
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. THÔNG TIN CHUNG**

- Đối với đơn vị: Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử; cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả ... đã được đăng ký trong đợt phát động thi đua hoặc chuyên đề thi đua; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, dẫn đầu phong trào thi đua; những kinh nghiệm rút ra trong đợt thi đua ....<sup>2</sup>.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC**  
**NHẬN<sup>3</sup>**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup>Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Nếu là tập thể hoặc thủ trưởng đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

<sup>3</sup> Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

## **11. Đề nghị tặng Cờ Thi đua Chính phủ.**

### **11.1 Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện họp xét; căn cứ kết quả họp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Tờ trình trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

11.2. Cách thức thực hiện: Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

### **11.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen;
- Báo cáo thành tích của tập thể (báo cáo thành tích 01 năm).

#### **b) Số lượng hồ sơ: 05 bộ kèm theo file điện tử báo cáo thành tích.**

11.4. Thời hạn giải quyết: 48 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND cấp huyện: 8 ngày; cấp tỉnh: 10 ngày và cấp Trung ương: 30 ngày).

11.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

11.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện.

11.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng..

11.8. Lệ phí: Không.

11.9 Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Có.

Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng dành cho tập thể (Mẫu số 01, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP của Chính phủ).

11.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo Điều 13 Quy chế Thi đua - Khen thưởng tỉnh quy định:

11.10.1. Cờ thi đua của Chính phủ được xét tặng cho tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất trong số những tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh thuộc các khối thi đua, các tập thể thuộc các ngành, lĩnh vực, địa phương.

11.10.2. Các tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.

11.10.3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh giúp Chủ tịch UBND tỉnh lựa chọn, đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng “Cờ Thi đua của Chính phủ”. Số lượng đề nghị “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh.

11.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng .

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**ĐƠN VỊ.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.... (1)....., ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG CỜ THI ĐUA CỦA CHÍNH PHỦ**

**Tên tập thể đề nghị**  
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể<sup>2</sup>

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước<sup>3</sup>.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước<sup>4</sup>.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể<sup>5</sup>.

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>6</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng ...).

<sup>3</sup> Nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị có so sánh với năm trước ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia, số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu, ...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí, số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

<sup>4</sup> Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện ...

<sup>5</sup> Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

<sup>6</sup> Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).



## **12. Đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”.**

### **12.1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện hợp xét; căn cứ kết quả hợp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Tờ trình trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

12.2. Cách thức thực hiện: Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

### **12.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng.

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen (phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 90% trở lên).

- Bản báo cáo thành tích (Báo cáo thành tích phải nêu rõ nội dung đề tài, sáng kiến, các giải pháp trong công tác và đem lại hiệu quả thiết thực và trích lục ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh; trường hợp sáng kiến, giải pháp, đề tài đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận thì gửi kèm bản sao giấy chứng nhận thay cho ý kiến xác nhận của hội đồng sáng kiến cấp tỉnh.

- Bản đề tài, sáng kiến, kinh nghiệm được Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học sáng kiến tỉnh công nhận.

#### **b) Số lượng hồ sơ: 05 bộ kèm theo file điện tử báo cáo thành tích.**

12.4. Thời hạn giải quyết: 48 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND cấp huyện: 8 ngày; cấp tỉnh: 10 ngày và cấp Trung ương: 30 ngày).

12.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức .

12.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện.

12.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng..

12.8. Lệ phí: Không.

12.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng (Mẫu số 02, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

12.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo Điều 9 Quy chế Thi đua, Khen thưởng tỉnh quy định: Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" thực hiện theo Điều 3 Nghị định số 65/2014/NĐ-CP cụ thể như sau:

12.10.1. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" và đạt một trong số các điều kiện sau:

a) Có sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học tỉnh có trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, công nhận và đánh giá mức độ ảnh hưởng kinh tế và xã hội của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học (sáng kiến được xem xét, công nhận phải có hiệu quả kinh tế - xã hội, được áp dụng vào thực tiễn tại 2 đến 3 cơ sở trở lên, liên tục trong 2 năm và được minh chứng cụ thể).

b) Mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh có trách nhiệm phối hợp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ Công an xem xét, công nhận sự mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu khi có yêu cầu.

12.10.2. Thời điểm xét danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" là năm liền kề với năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh lần thứ hai.

12.10.3. Cá nhân được đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" phải đạt trên 90% số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

12.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng

và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 12/01/2015 của UBND tỉnh quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Điều lệ sáng kiến trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.



<sup>1</sup> Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh): tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

<sup>3</sup> Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên, vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện ...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của Trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương ...

<sup>4</sup> Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng trong (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương" và 06 lần đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp Bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ.

### **13. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen**

#### **13.1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện họp xét; căn cứ kết quả họp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Tờ trình trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

13.2. Cách thức thực hiện: Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

#### **12.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

##### **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị đề nghị khen (đối với khen thưởng đột xuất không cần biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng);

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (báo cáo thành tích 05 năm).

b) Số lượng hồ sơ: 05 bộ kèm theo file điện tử báo cáo thành tích.

13.4. Thời hạn giải quyết: 48 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND cấp huyện: 8 ngày; cấp tỉnh: 10 ngày và cấp Trung ương: 30 ngày).

13.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

13.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện.

13.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng.

13.8. Lệ phí: Không.

13.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (phong trào thi đua thường xuyên) đối với tập thể (Mẫu số 01, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (phong trào thi đua thường xuyên) đối với cá nhân (Mẫu số 02, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đột xuất cho tập thể, cá nhân (Mẫu số 06, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề cho tập thể, cá nhân (Mẫu số 07, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

13.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

13.10.1. Điểm c, Khoản 2, Điều 3 Quy chế Thi đua, Khen thưởng tỉnh: Đối với cá nhân trong một năm chỉ đề nghị một hình thức khen thưởng cấp Nhà nước hoặc danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” (trừ trường hợp khen thưởng thành tích đột xuất).

13.10.2. Điều 21 Quy chế Thi đua, Khen thưởng tỉnh quy định tiêu chuẩn tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ:

13.10.2.1. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do tỉnh phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh;

c) Đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được 05 lần tặng giấy khen trở lên.

13.10.2.2. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp huyện;

b) Công nhân có từ 02 sáng kiến trở lên mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề;

c) Nông dân có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 02 năm trở lên, giúp đỡ hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho nhiều người lao động, có doanh thu từ 500 triệu đồng/năm trở lên.

13.10.2.3. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do tỉnh phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh;

c) Đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có ít nhất 01 lần được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh.

13.10.2.4. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp lớn về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 500 triệu đồng/năm trở lên.

13.10.2.5. Hội đồng thi đua khen thưởng các cấp khi xét đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen phải kết hợp giữa thành tích, tiêu chuẩn và quá trình cống hiến của cá nhân, tập thể.

13.10.3 Khoản 2, Điều 2 Thông tư 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ:

Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc tổ chức thi đua để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ đột xuất, cấp bách của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ phát động thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) khi đã xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung, giải pháp và thời gian.

a) Thi đua theo chuyên đề tổ chức trong phạm vi bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, khi tiến hành sơ kết, tổng kết, lãnh đạo các bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương thực hiện việc khen thưởng theo thẩm quyền. Trường hợp tổ chức trong phạm vi cả nước, khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua từ 03 năm trở lên, lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét tặng Bằng khen; từ 05 năm trở lên lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc đề nghị Chủ tịch nước xét tặng "Huân chương Lao động" hạng ba hoặc "Huân chương Bảo vệ Tổ quốc" hạng ba.

b) Khi tổ chức phong trào thi đua theo chuyên đề có phạm vi trong tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc phạm vi ngành và lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương có thời gian từ 03 năm trở lên, các bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương gửi kế hoạch tổ chức phát động phong trào thi đua về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương để tổng hợp và hướng dẫn xét khen thưởng.

13.10.4. Không khen thưởng cấp Nhà nước (Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương) cho các tập thể hoặc cá nhân khi bộ, ban, ngành, tỉnh,



đoàn thể trung ương tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định hoặc phục vụ hội nghị, hội thảo, diễn đàn...

#### 13.11 Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.... (1)....., ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**  
**Tên tập thể đề nghị**  
 (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể<sup>2</sup>

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước<sup>3</sup>.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước<sup>4</sup>.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể<sup>5</sup>.

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>6</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC**  
**NHẬN**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng ...).

<sup>3</sup> Nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị có so sánh với 03 năm trước ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia, số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí, số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

<sup>4</sup> Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện ...

<sup>5</sup> Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

<sup>6</sup> Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng trong 03 năm trước thời điểm đề nghị khen thưởng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).



<sup>1</sup> Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

<sup>3</sup> Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên, vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện ...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu, ...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của Trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương ...

<sup>4</sup> Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng trong 5 năm trước thời điểm đề nghị tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...(1).....ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH  
ĐỀ NGHỊ TẶNG (TRUY TẶNG) BẰNG KHEN THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ  
(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong .....)**

**Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng  
(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)**

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác ...

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Báo cáo nêu ngắn, gọn nội dung thành tích xuất sắc đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng, chống tội phạm; phòng, chống bão lụt; phòng chống cháy, nổ; bảo vệ tài sản của nhà nước; bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân ...).

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC  
NHẬN<sup>2</sup>  
(Ký, đóng dấu)**

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
(Ký tên, đóng dấu)**

<sup>1</sup>Ghi rõ địa danh

<sup>2</sup>Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.. (1)...., ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH  
ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng  
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. THÔNG TIN CHUNG**

- Đối với đơn vị: Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử; cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác ...

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả ... đã được đăng ký trong đợt phát động thi đua hoặc chuyên đề thi đua; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, dẫn đầu phong trào thi đua; những kinh nghiệm rút ra trong đợt thi đua ....<sup>2</sup>.

**THỦ TƯỚNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC  
NHẬN<sup>3</sup>  
(Ký, đóng dấu)**

**THỦ TƯỚNG ĐƠN VỊ  
(Ký, đóng dấu)**

<sup>1</sup>Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Nếu là tập thể hoặc thủ trưởng đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

<sup>3</sup> Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

## **14. Đề nghị khen thưởng Huân chương Lao động các hạng.**

### **14.1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện hợp xét; căn cứ kết quả hợp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Tờ trình trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

14.2. Cách thức thực hiện: Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

### **14.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;  
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị đề nghị khen (Đối với khen thưởng thành tích đột xuất không có biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng).

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận của đơn vị trình khen (báo cáo thành tích 05 năm).

#### **b) Số lượng hồ sơ: 05 bộ kèm theo file điện tử báo cáo thành tích.**

14.4. Thời hạn giải quyết: 48 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND cấp huyện: 8 ngày; cấp tỉnh: 10 ngày và cấp Trung ương: 30 ngày).

14.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

14.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện.

14.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng.

14.8. Lệ phí: Không.

14.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:



- Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương Lao động các hạng về thành tích thường xuyên dành cho tập thể (Mẫu số 1, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương Lao động các hạng về thành tích thường xuyên dành cho cá nhân (Mẫu số 2, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ.)

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương Lao động các hạng về thành tích đột xuất cho tập thể, cá nhân (Mẫu số 06, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương Lao động các hạng về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề cho tập thể, cá nhân (Mẫu số 07, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

14.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

14.10.1. Điều kiện tặng “Huân chương Lao động” hạng nhất theo Điều 15, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ:

14.10.1.1. “Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

14.10.1.2. “Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại Điểm a hoặc b Khoản 1 Điều này;

b) Có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả và được cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương công nhận.

Công nhân có 07 phát minh, sáng chế, sáng kiến mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

Nông dân có phát minh, sáng chế, sáng kiến hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 07 năm trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

14.10.1.3. “Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

14.10.2. Điều kiện tặng “Huân chương Lao động” hạng nhì theo Điều 16, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ:

14.10.2.1. “Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao trong bộ, ngành, địa phương hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc, tiêu biểu cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

14.10.2.2. “Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại Điểm a hoặc b Khoản 1 Điều này;

b) Có phát minh, sáng chế, sáng kiến đã được ứng dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả và được cấp tỉnh công nhận.

Công nhân có 05 sáng kiến mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

Nông dân có phát minh, sáng chế, sáng kiến hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 05 năm trở lên và đã giúp đỡ nhiều hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

14.10.2.3. “Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

14.10.3. Điều kiện tặng “Huân chương Lao động” hạng ba theo Điều 17, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ:

14.10.3.1. “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc đột xuất hoặc có công trình khoa học, nghệ thuật, có sáng kiến được Hội đồng khoa học, Hội đồng sáng kiến cấp bộ, cấp tỉnh đánh giá xuất sắc, được ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao, thiết thực;

b) Đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

14.10.3.2. “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại Điểm a hoặc b Khoản 1 Điều này;

b) Có sáng kiến đã được ứng dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả và được cấp huyện công nhận.

Công nhân có 03 sáng kiến mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

Nông dân có sáng kiến hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 03 năm trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân khác xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

14.10.3. “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

b) Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương và 02 Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

14.10.4. Không khen thưởng cấp Nhà nước (Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương) cho các tập thể hoặc cá nhân khi bộ, ban, ngành, tỉnh,

đoàn thể trung ương tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định hoặc phục vụ hội nghị, hội thảo, diễn đàn...

14.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.... (1)....., ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG...(2)**  
**Tên tập thể đề nghị**  
 (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể<sup>3</sup>

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước<sup>4</sup>.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước<sup>5</sup>.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể<sup>6</sup>.

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>7</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>3</sup> Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng ...).

<sup>4</sup> Nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị có so sánh với các năm trước ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia, số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí, số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

<sup>5</sup> Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện ...

<sup>6</sup> Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

<sup>7</sup> Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng trong 03 năm trước thời điểm đề nghị khen thưởng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)...., ngày ... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG ..(2)**  
(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

**I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm:                                  Giới tính:
- Quê quán<sup>3</sup>:
- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:
2. Thành tích đạt được của cá nhân<sup>4</sup>:

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>5</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ**  
(Ký, đóng dấu)

**NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>3</sup> Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

<sup>4</sup> Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên, vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện ...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tài sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của Trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương ...

<sup>5</sup> Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng trong 5 năm trước thời điểm đề nghị tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).



ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...(1).....ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG (TRUY TẶNG) HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG..<sup>(2)</sup>**  
**(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong .....**)

**Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng**  
**(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)**

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác ...

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Báo cáo nêu ngắn, gọn nội dung thành tích xuất sắc đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng, chống tội phạm; phòng, chống bão lụt; phòng chống cháy, nổ; bảo vệ tài sản của nhà nước; bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân ...).

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC**  
**NHẬN<sup>3</sup>**  
**(Ký, đóng dấu)**

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
**(Ký tên, đóng dấu)**

<sup>1</sup>Ghi rõ địa danh

<sup>2</sup> Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>3</sup> Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.. (¹)....., ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH  
ĐỀ NGHỊ TẶNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG<sup>2</sup>...**

**Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng  
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

- Đối với đơn vị: Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử; cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác ...

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả ... đã được đăng ký trong đợt phát động thi đua hoặc chuyên đề thi đua; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, dẫn đầu phong trào thi đua; những kinh nghiệm rút ra trong đợt thi đua ....<sup>3</sup>.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC  
NHẬN<sup>4</sup>  
(Ký, đóng dấu)**

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
(Ký, đóng dấu)**

<sup>1</sup>Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup>Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>3</sup> Nếu là tập thể hoặc thủ trưởng đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

<sup>4</sup> Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

## **15. Đề nghị khen thưởng Huân chương Độc lập các hạng**

### **15.1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện họp xét; căn cứ kết quả họp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Tờ trình trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

15.2. Cách thức thực hiện: Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

### **15.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen;
- Báo cáo thành tích tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (báo cáo thành tích 10 năm).

#### **b) Số lượng hồ sơ: 05 bộ kèm theo file điện tử báo cáo thành tích.**

15.4. Thời hạn giải quyết: 48 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND cấp huyện: 8 ngày; cấp tỉnh: 10 ngày và cấp Trung ương: 30 ngày).

15.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

15.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện.

15.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng..

15.8. Lệ phí: Không.

15.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương Độc lập các hạng cho tập thể (Mẫu số 01, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương Độc lập các hạng cho cá nhân (Mẫu số 02, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

15.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

15.10.1. Điều kiện tặng “Huân chương Độc lập” hạng nhất theo Điều 9, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ:

15.10.1.1. “Huân chương Độc lập” hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Tham gia hoạt động cách mạng liên tục trước năm 1945 và đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: Phó Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Thứ trưởng hoặc chức vụ tương đương; Trung tướng lực lượng vũ trang nhân dân;

b) Tham gia hoạt động liên tục trong 02 cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Bộ trưởng hoặc chức vụ tương đương; Khu ủy viên, Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Thường vụ Quốc hội, Trưởng đoàn thể chính trị-xã hội ở Trung ương (02 nhiệm kỳ, từ 08 đến 10 năm); Thượng tướng lực lượng vũ trang nhân dân;

c) Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch Quốc hội, Phó Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (01 nhiệm kỳ, từ 03 đến 05 năm); Đại tướng lực lượng vũ trang nhân dân.

Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Bộ trưởng hoặc chức vụ tương đương, Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Thường vụ Quốc hội, Trưởng đoàn thể chính trị-xã hội ở Trung ương (03 nhiệm kỳ, từ 13 đến 15 năm); Thượng tướng lực lượng vũ trang nhân dân từ 10 năm trở lên.

15.10.1.2. “Huân chương Độc lập” hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này lập được thành tích đặc biệt xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác được Nhà nước công nhận.

15.10.1.3. “Huân chương Độc lập” hạng nhất để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” hạng nhì, 10 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 04 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 04 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

15.10.1.4. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tập thể nước ngoài có thành tích đặc biệt xuất sắc đối với Nhà nước Việt Nam được bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương công nhận, đề nghị.

15.10.2. Điều kiện tặng “Huân chương Độc lập” hạng nhì theo Điều 10, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ:

15.10.2.1. “Huân chương Độc lập” hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Được công nhận là cán bộ tiên khởi nghĩa và đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: Phó Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Thứ trưởng hoặc chức vụ tương đương, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Trưởng đoàn thể chính trị-xã hội ở Trung ương (01 nhiệm kỳ, từ 03 đến 05 năm);

b) Tham gia hoạt động liên tục trong 02 cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Bộ trưởng hoặc chức vụ tương đương, Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Thường vụ Quốc hội, Trưởng đoàn thể chính trị-xã hội ở Trung ương (01 nhiệm kỳ, từ 03 đến 05 năm).

Phó Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Thứ trưởng hoặc chức vụ tương đương, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương (02 nhiệm kỳ, từ 08 đến 10 năm);

c) Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Bộ trưởng hoặc chức vụ tương đương, Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Thường vụ Quốc hội, Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương (02 nhiệm kỳ, từ 08 đến 10 năm); Thượng tướng lực lượng vũ trang nhân dân từ 05 năm trở lên.

Phó Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Thứ trưởng hoặc chức vụ tương đương, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương (03 nhiệm kỳ, từ 13 đến 15 năm).

15.10.2.2. “Huân chương Độc lập” hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này lập được nhiều thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác, được cấp có thẩm quyền công nhận, đề nghị.

15.10.2.3. “Huân chương Độc lập” hạng nhì để tặng cho tập thể đạt các

tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” hạng ba, 10 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

15.10.2.4. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tập thể nước ngoài có nhiều thành tích xuất sắc đối với Nhà nước Việt Nam được bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương công nhận, đề nghị.

15.10.3. Điều kiện tặng “Huân chương Độc lập” hạng ba theo Điều 11, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ:

15.10.3.1. “Huân chương Độc lập” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Tham gia cách mạng từ năm 1935 về trước;

b) Tham gia cách mạng trước năm 1945, hoạt động liên tục và đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: Cục trưởng, Vụ trưởng, Tỉnh ủy viên, Thành ủy viên, Trưởng ban, ngành cấp tỉnh hoặc chức vụ tương đương;

c) Được công nhận là cán bộ tiền khởi nghĩa và đã giữ một trong các chức vụ: Cục trưởng, Vụ trưởng, Tỉnh ủy viên, Thành ủy viên, Trưởng ban, ngành cấp tỉnh hoặc chức vụ tương đương hoặc người tham gia hoạt động liên tục ở chiến trường miền Nam thời kỳ chống Mỹ, đã đảm nhiệm chức vụ Huyện ủy viên hoặc chức vụ tương đương trước ngày 30 tháng 4 năm 1975;

d) Tham gia hoạt động liên tục trong 02 cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: Phó Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Thứ trưởng hoặc chức vụ tương đương, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương (01 nhiệm kỳ, từ 03 đến 05 năm);

đ) Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Bộ trưởng hoặc chức vụ tương đương, Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Thường vụ Quốc hội, Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương (01 nhiệm kỳ, từ 03 đến 05 năm); Thượng tướng lực lượng vũ trang nhân dân.

Phó Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Thứ trưởng hoặc chức vụ tương đương, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương (02 nhiệm kỳ, từ 08 đến 10 năm).

15.10.3.2. “Huân chương Độc lập” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá

nhân không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác được cấp có thẩm quyền công nhận, đề nghị.

15.10.3.3. “Huân chương Độc lập” hạng ba để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhất, 10 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Băng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh;

c) Có quá trình xây dựng và phát triển từ 30 năm trở lên.

15.10.3.4. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tập thể nước ngoài có thành tích xuất sắc đối với Nhà nước Việt Nam, được bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương công nhận, đề nghị.

15.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng .

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng .

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng , Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**ĐƠN VỊ.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.... (1)....., ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP HẠNG...(2**

)  
**Tên tập thể đề nghị**

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể<sup>3</sup>

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước<sup>4</sup>.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước<sup>5</sup>.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể<sup>6</sup>.

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>7</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định



**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN  
(Ký, đóng dấu)**

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
(Ký, đóng dấu)**

<sup>1</sup> Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>3</sup> Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng ...).

<sup>4</sup> Nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị có so sánh với các năm trước ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia, số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí, số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

<sup>5</sup> Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện ...

<sup>6</sup> Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

<sup>7</sup> Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng trước thời điểm đề nghị khen thưởng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).



**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC  
NHẬN, ĐỀ NGHỊ**  
(Ký, đóng dấu)

**NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>3</sup> Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

<sup>4</sup> Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên, vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện ...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của Trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương ...

<sup>5</sup> Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng trong (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

## **16. Đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu “Anh hùng Lao động cho tập thể, cá nhân”**

### **16.1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện hợp xét; căn cứ kết quả hợp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Tờ trình trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

**16.2. Cách thức thực hiện:** Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

### **16.3 Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng (có ý kiến nhất trí đề nghị bằng văn bản của cấp uỷ Đảng cùng cấp).

- Báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân được đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu Anh hùng có xác nhận của cấp trình khen (báo cáo thành tích của đơn vị có thời gian phát triển từ 10 năm trở lên).

- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu Anh hùng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen (các trường hợp trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu anh hùng phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 90% trở lên).

#### **b) Số lượng hồ sơ: 05 bộ kèm theo file điện tử báo cáo thành tích.**

**16.4. Thời hạn giải quyết:** 48 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND cấp huyện: 8 ngày; cấp tỉnh: 10 ngày và cấp Trung ương: 30 ngày).

**16.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**16.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBND cấp huyện.

16.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng.

16.8. Lệ phí: Không.

16.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai : Có.

- Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng danh hiệu “Anh hùng Lao động” cho tập thể (Mẫu số 4, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

- Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu “Anh hùng Lao động” cho cá nhân (Mẫu số 5, ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).

16.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Điều 61 Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013 quy định như sau:

16.10.1. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, có tinh thần lao động sáng tạo, đạt năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả, lập được thành tích đặc biệt xuất sắc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh;

- Đóng góp quan trọng vào sự phát triển của đơn vị, địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ 10 năm trở lên, được tập thể suy tôn;

- Có nhiều thành tích trong công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới, có sáng kiến, giải pháp, công trình nghiên cứu khoa học, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị đặc biệt mang lại hiệu quả cao trong phạm vi toàn quốc;

- Có công lớn trong việc bồi dưỡng, đào tạo cho đồng nghiệp và thế hệ trẻ, trong việc hướng dẫn kỹ thuật, chuyên giao công nghệ, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh;

- Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực, vượt khó, tận tụy với công việc; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, nêu cao tinh thần đoàn kết, hợp tác; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt.

16.10.2. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa;

- Là tập thể tiêu biểu dẫn đầu toàn quốc về năng suất, chất lượng, hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ 10 năm trở lên;

- Dẫn đầu toàn quốc trong việc đổi mới công nghệ, có nhiều thành tích trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, trong phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và bảo vệ môi trường sinh thái;

- Dẫn đầu trong việc đào tạo, bồi dưỡng trình độ về mọi mặt cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; là điển hình về công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để các tập thể khác noi theo;

- Dẫn đầu trong việc triển khai và thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm tốt quyền lợi của người lao động, quản lý tốt nguồn vốn, tài sản, bảo đảm tuyệt đối an toàn về người và tài sản;

- Tích cực tham gia các phong trào ở địa phương; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt được nhân dân địa phương ca ngợi; tập thể đoàn kết, nhất trí; tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

16.10.3. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” 5 năm xét một lần, trừ trường hợp có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất.

16.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**ĐƠN VỊ.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.... (1)....., ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ PHONG TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG LAO ĐỘNG**

**Tên tập thể đề nghị**  
(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ sở vật chất kỹ thuật, cơ cấu tổ chức bộ máy, tổ chức đảng, đoàn thể); những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ<sup>2</sup>.

2. Chức năng nhiệm vụ được giao: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Nêu rõ những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo (về năng suất, chất lượng, hiệu quả hoặc lập thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ....)<sup>3</sup>.

2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích xuất sắc trong lao động, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu<sup>4</sup>.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước<sup>5</sup>.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể<sup>6</sup>:

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>7</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Đối với Đơn vị sản xuất kinh doanh nêu rõ tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng ...).

<sup>3</sup> Nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 (đối với danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân); Khoản 2, Điều 44 (đối với Anh hùng Lao động) của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ). Thống kê việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước); ví dụ:

- Các tiêu chí cơ bản đối với trường học: Tổng số học sinh, chất lượng và kết quả học tập; có bảng thống kê so sánh về hạnh kiểm, số học sinh giỏi cấp quận (huyện, thị xã), tỉnh (thành phố), quốc gia; số giáo viên giỏi cấp quận (huyện, thị xã), tỉnh (thành phố), quốc gia; số đề tài, sáng kiến cải tiến công tác giảng dạy ...

- Đối với bệnh viện: Có bảng thống kê so sánh về tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám miễn phí; chất lượng khám, chữa bệnh; số đề tài nghiên cứu khoa học, số sáng kiến áp dụng khoa học kỹ thuật trong khám, chữa bệnh ....

- Đối với đơn vị sản xuất kinh doanh: Có bảng thống kê để so sánh về tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân, số sáng kiến cải tiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh tế; phúc lợi xã hội; việc thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

<sup>4</sup> Nêu các biện pháp để đạt thành tích dẫn đầu trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học ... mang lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ngành, địa phương được nhân dân và cấp có thẩm quyền công nhận.

<sup>5</sup> Việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, công nhân viên chức; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; phòng chống cháy, nổ; các hoạt động xã hội, từ thiện ...

<sup>6</sup> Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

<sup>7</sup> Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen, danh hiệu thi đua) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).



ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.... (1)....., ngày ... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ PHONG TẶNG (TRUY TẶNG) DANH HIỆU ANH HÙNG LAO ĐỘNG**

Họ tên, chức vụ và đơn vị công tác của cá nhân đề nghị khen thưởng  
 (Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

1. Sơ lược lý lịch:

- Ngày, tháng, năm sinh: Giới tính:
- Quê quán<sup>2</sup>:
- Nơi thường trú:
- Chức vụ, đơn vị công tác (hoặc trước khi hy sinh, từ trần):
- Ngày, tháng, năm tham gia công tác:
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia đoàn thể):
- Ngày, tháng, năm hy sinh (hoặc từ trần):

2. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo, công tác (chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ...)<sup>3</sup>.
2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích xuất sắc trong lao động, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu<sup>4</sup>.
3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước<sup>5</sup>.

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>6</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC NHẬN**  
 (Ký tên, đóng dấu)

**NGƯỜI BÁO CÁO<sup>7</sup>**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN**  
 (Ký tên, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi rõ địa danh.

<sup>2</sup> Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố thuộc Trung ương) theo địa danh mới.

<sup>3</sup> Nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 hoặc Khoản 1 Điều 44 của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

Đối với lãnh đạo đơn vị cần nêu tóm tắt thành tích của đơn vị; lập bảng thống kê các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước nhằm làm rõ vai trò của cá nhân đối với tập thể), vai trò cá nhân trong việc tham gia xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể (kết quả hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể); nếu là đơn vị sản xuất, kinh doanh nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

<sup>4</sup> Nêu các biện pháp để đạt được thành tích đặc biệt xuất sắc trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, các giải pháp, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu ...) có ý nghĩa chính trị, xã hội đối với Bộ, ngành, địa phương, được quần chúng nêu gương học tập và cấp có thẩm quyền công nhận.

<sup>5</sup> Gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định nơi cư trú, phẩm chất đạo đức, tác phong, xây dựng gia đình văn hóa; tham gia các phong trào thi đua; thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các hoạt động xã hội, từ thiện ...

<sup>6</sup> Nếu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen, danh hiệu thi đua) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

<sup>7</sup> Đối với cá nhân đã hy sinh (tử trận): Ghi rõ họ, tên, chức vụ người viết báo cáo.

## **17. Đề nghị phong tặng hoặc truy tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”**

### **17.1 Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tổng hợp thành tích, lập danh sách trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện hợp xét; căn cứ kết quả hợp xét, Phòng Nội vụ dự thảo Tờ trình trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

17.2. Cách thức thực hiện: Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

### **17.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**

- Tờ trình UBND xã phường, thị trấn nơi có “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu kèm theo danh sách theo Mẫu số 04/BMAH đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” (Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ);

- Bản khai cá nhân theo Mẫu số 01a/BMAH; thân nhân của bà mẹ kê khai theo Mẫu số 01b/BMAH, kèm theo giấy ủy quyền theo Mẫu số 02/BMAH (Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ);

- Bản sao Bằng Tổ quốc ghi công, Giấy chứng nhận thương binh có chứng thực của UBND cấp xã;

- Biên bản xét duyệt của UBND cấp xã theo Mẫu số 03/BMAH;

- Văn bản xác nhận của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về liệt sĩ, thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên và người thân của liệt sĩ, thương binh” (trường hợp có liệt sĩ và thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên).

b) Số lượng hồ sơ: 05 bộ.

17.4. Thời hạn giải quyết: 48 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND cấp huyện: 8 ngày; cấp tỉnh: 10 ngày và cấp Trung ương: 30 ngày).

17.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

17.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp huyện.

17.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính, hiện vật khen thưởng.

17.8. Lệ phí: Không.

17.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Có.

- Bản khai cá nhân đề nghị tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” (Mẫu 01a/BMAH, ban hành kèm theo Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ).

- Bản khai thân nhân của bà mẹ (Mẫu số 01b/BMAH, ban hành kèm theo Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ).

- Giấy ủy quyền (Mẫu số 02/BMAH, ban hành kèm theo Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ).

- Biên bản họp xét duyệt của UBND cấp xã (Mẫu số 03/BMAH, ban hành kèm theo Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ).

- Danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” (Mẫu số 04/BMAH, ban hành kèm theo Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ).

17.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

17.10.1. Những bà mẹ thuộc một trong các trường hợp sau đây được xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” (Khoản 1, Điều 2 Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ):

a) Có 02 con trở lên là liệt sĩ;

b) Chỉ có 02 con mà 01 con là liệt sĩ và 01 con là thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

c) Chỉ có 01 con mà người con đó là liệt sĩ;

d) Có 01 con là liệt sĩ và có chồng hoặc bản thân là liệt sĩ;

đ) Có 01 con là liệt sĩ và bản thân là thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81 % trở lên.

Người con là liệt sĩ là người đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng “Tổ quốc ghi công”, bao gồm con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật.

Người chồng là liệt sĩ là người đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng “Tổ quốc ghi công” mà bà mẹ là vợ của người đó.

Thương binh quy định tại Điểm b, Điểm đ Khoản 1 nêu trên là người đã được cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận thương binh, bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên, bao gồm cả người còn sống và người đã từ trần.

Trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch nhưng bà mẹ chấp hành đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước thì vẫn được xem xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

17.10.2. Khoản 1, Điều 2 Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định: Những trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này nhưng phản bội, đầu hàng địch, có hành động gây nguy hại cho cách mạng hoặc vi phạm pháp luật bị Tòa án xét xử bằng hình thức phạt tù mà bản án, quyết định của Tòa án đang có hiệu lực pháp luật (kể cả trường hợp được hưởng án treo) thì không được xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

17.10.3. Điều 3, Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH ngày 10/10/2014 hướng dẫn thi hành một số điều Nghị định số 56/2013/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định:

17.10.3.1. Trường hợp liệt sĩ là con đẻ đồng thời là con nuôi: Xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho cả hai bà mẹ nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

17.10.3.2. Liệt sĩ là con của bà mẹ này lại là chồng của bà mẹ khác: Xét tặng hoặc truy tặng đối với bà mẹ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; trường hợp cả hai bà mẹ đều đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định thì xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho cả hai bà mẹ.

17.10.3.3. Bà mẹ là vợ liệt sĩ tái giá hoặc bà mẹ là mẹ liệt sĩ tái giá:

a) Xét tặng hoặc truy tặng cho bà mẹ là vợ liệt sĩ tái giá nhưng vẫn có trách nhiệm chăm sóc bố mẹ của liệt sĩ và nuôi con của liệt sĩ đến tuổi trưởng thành hoặc vì thực hiện nhiệm vụ hoạt động cách mạng mà không có điều kiện chăm sóc con hoặc bố, mẹ của liệt sĩ. Các trường hợp này phải được chính quyền cấp xã nơi lập hồ sơ xác nhận.

b) Xét tặng hoặc truy tặng cho bà mẹ là mẹ liệt sĩ tái giá mà con của mẹ là liệt sĩ bao gồm con của chồng trước và con của chồng sau.

17.10.3.4. Trường hợp mẹ đẻ của 02 liệt sĩ đã chết khi 2 liệt sĩ đều chưa đến tuổi thành niên, mẹ kế có công nuôi dưỡng cả 2 liệt sĩ và đã được hưởng trợ cấp tiền tuất của 2 liệt sĩ thì mẹ kế được xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

17.10.3.5. Bà mẹ có nhiều con nhưng đều đã chết, người con là liệt sĩ được xem là người con duy nhất.

Chỉ xét tặng hoặc truy tặng đối với bà mẹ mà những người con khác đều đã chết trước khi người con là liệt sĩ tham gia cách mạng.

17.10.3.6. Những trường hợp đã thực hiện chế độ, quyền lợi gia đình liệt sĩ nhưng Bằng “Tổ quốc ghi công” bị mất, hư hỏng, hoặc chưa được cấp.

a) Trường hợp Bằng “Tổ quốc ghi công” bị mất, hư hỏng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương căn cứ hồ sơ liệt sĩ đang quản lý và thực hiện chế độ ưu đãi để thực hiện việc kiểm tra, xác nhận và hoàn thiện hồ sơ, chuyển Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh) thẩm định.

b) Trường hợp chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công”, đối với những bà mẹ được đề nghị xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm thủ tục đề nghị cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” theo hướng dẫn tại Điều 15 Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” trước khi lập danh sách đề nghị.

Đối với những bà mẹ được đề nghị xét phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội căn cứ hồ sơ liệt sĩ đang quản lý và thực hiện chế độ ưu đãi để thực hiện việc kiểm tra, xác nhận và hoàn thiện hồ sơ, chuyển Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh) thẩm định. Trường hợp không có hoặc không còn hồ sơ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội lập danh sách chuyển UBND cấp xã nơi người thân liệt sĩ cư trú để niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã trong thời gian tối thiểu là 45 ngày và lập biên bản kết quả niêm yết công khai, nếu không có ý kiến khiếu nại, tố cáo của nhân dân thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xác nhận và hoàn thiện hồ sơ, chuyển Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh) thẩm định. Sau đó Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm thủ tục đề nghị cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” theo hướng dẫn tại Điều 15 Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để cấp Bằng “Tổ quốc ghi công”.

17.10.3.7. Trường hợp bà mẹ cư trú ở nhiều địa phương nhưng không còn người lập hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” thì chính quyền cấp xã nơi bà mẹ có hộ khẩu thường trú và hưởng trợ cấp tiền tuất lập hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng.

17.10.3.8. Trường hợp bà mẹ đã từ trần, việc đề nghị truy tặng do người được gia đình, họ tộc ủy quyền thực hiện, mà người đó không ở nơi bà mẹ cư trú khi còn sống thì hồ sơ phải có văn bản xác nhận của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi quản lý hồ sơ thương binh, liệt sĩ; văn bản của chính quyền địa phương nơi bà mẹ cư trú khi còn sống xác nhận về việc chưa lập hồ sơ đề nghị truy tặng và tình trạng nhân thân của bà mẹ (có mấy con, có tái giá hay không, thái độ chính trị, việc chấp hành chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước).

17.10.3.9. Đối với bà mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” thì khoản tiền một lần và hiện vật khen thưởng được trao cho người chồng; nếu người chồng đã từ trần thì trao cho con hoặc vợ liệt sĩ thường xuyên giữ trách nhiệm thờ cúng bà mẹ; trường hợp bà mẹ không còn chồng, con thì trao cho người thân gần nhất chịu trách nhiệm thờ cúng, chăm sóc phần mộ của bà mẹ, theo đề nghị bằng văn bản của chính quyền cấp xã nơi bà mẹ cư trú khi còn sống.

17.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Pháp lệnh Quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh

hùng” ngày 29/8/1994.

- Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 22/10/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH ngày 10/10/2014 của liên Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI CÁ NHÂN**

Họ và tên: ..... ; bí anh:..... ;  
 Ngày, tháng, năm sinh:..... ;  
 Dân tộc: ..... ; tôn giáo:..... ;  
 Nguyên quán: ..... ;  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:..... ;  
 Chỗ ở hiện nay:..... ;  
 - Thuộc trường hợp: (ghi theo các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 1 Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13).....  
 ..... gồm:

TT	Họ và tên liệt sĩ Họ và tên thương bình	Số Bằng TQGC Số GCNTB-Tỷ lệ	Ngày cấp	Quan hệ với bà mẹ
1				
2				
3				

**Tóm tắt về hoàn cảnh** (về trường hợp bà mẹ tái giá; con nuôi; tình hình thân nhân; hiện mẹ sống với ai...)  
 .....  
 .....

**Giấy tờ làm căn cứ xét duyệt, gồm:**

- Bản sao Bằng Tổ quốc ghi công có chứng thực của UBND xã.
  - Bản sao Giấy chứng nhận thương binh tỷ lệ SGKNLĐ từ 81% trở lên có chứng thực của UBND xã.
  - Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): .....
- .....  
 .....

Tôi cam đoan về lời khai trên hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

.....Ngày .... tháng.... năm 20....  
**NGƯỜI KÊ KHAI**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI THÂN NHÂN**

**1. Phần khai về thân nhân của bà mẹ**

Họ và tên người khai: .....; bí danh:..... ;  
năm sinh:..... ;  
Quan hệ với bà mẹ:..... ;  
Nguyên quán:..... ;  
Chỗ ở hiện nay:..... ;

**2. Phần khai về bà mẹ**

Họ và tên: .....; bí danh:..... ;  
ngày, tháng, năm sinh:..... ;  
Dân tộc:..... ; tôn giáo:..... ;  
Nguyên quán:..... ;  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:..... ;  
Ngày, tháng, năm hy sinh (nếu là liệt sĩ), từ trần:.....  
..... tại..... ;

- Thuộc trường hợp: (ghi theo các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 1 Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13) gồm:

TT	Họ và tên liệt sĩ Họ và tên thương bình	Số Bằng TQGC Số GCNTB-Tỷ lệ	Ngày cấp	Quan hệ với bà mẹ
1				
2				
3				

**Tóm tắt về hoàn cảnh** (về trường hợp bà mẹ tái giá; con nuôi; tình hình thân nhân; hiện mẹ sống với ai) .....

**Giấy tờ làm căn cứ xét duyệt, gồm:**

Bản sao Bằng Tổ quốc ghi công có chứng thực của UBND xã.

Bản sao Giấy chứng nhận thương binh tỷ lệ SGKNLĐ từ 81% trở lên có chứng thực của UBND xã.

Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): .....

Người kê khai cam đoan về lời khai trên hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

.....Ngày .... tháng .... năm 20....

**NGƯỜI KÊ KHAI**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**Kê khai đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước  
“Bà mẹ Việt Nam anh hùng”**

**Kính gửi:** Ủy ban nhân dân xã (phường) .....  
huyện ..... tỉnh .....

Tên tôi là: .....; bí danh:..... ;

năm sinh:..... ;

Nguyên quán:..... ;

Chỗ ở hiện nay:..... ;

Nghề nghiệp:..... ;

là: ..... của bà mẹ:..... ; thuộc đối tượng được tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

Nay ủy quyền cho ông (bà): .....; sinh năm:..... ;

là:..... ;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Chịu trách nhiệm đứng tên kê khai đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ  
(PHƯỜNG)**

Ông (bà): .....  
Có hộ khẩu thường trú tại địa phương  
và ký ủy quyền là đúng.  
(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký, đóng dấu)

.....Ngày ..... tháng .... năm 20...

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

UBND HUYỆN.....  
UBND XÃ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN**  
**XÉT ĐỀ NGHỊ TẶNG HOẶC TRUY TẶNG DANH HIỆU VINH DỰ**  
**NHÀ NƯỚC “BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG”**

Thi hành Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20/10/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và Nghị định số: /NĐ-CP ngày ..... tháng ..... năm 20.... của Chính phủ.

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 20.... tại UBND xã (phường, thị trấn) ..... tổ chức cuộc họp để xét duyệt và đề nghị Nhà nước tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Thành phần gồm:

1. Ông (bà):..... ;
2. Ông (bà):..... ;
3. Ông (bà):..... ;
4. Ông (bà):..... ;
5. Ông (bà):..... ;
6. Ông (bà):..... ;
7. Ông (bà):..... ;
8. Ông (bà):..... ;
9. Ông (bà):..... ;

Sau khi xác minh hồ sơ, đối chiếu quy định về đối tượng xét tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

Chúng tôi thống nhất đề nghị: Tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho:

Bà: .....; năm sinh: .....

vì đã có: ..... là liệt sĩ; ..... con là thương binh suy giảm khả năng lao động 81% trở lên; bản thân là.....

Hội nghị kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20....

.....ngày .... tháng .... năm 20...

**TM. UBND XÃ**

**ĐẠI DIỆN ĐOÀN THỂ**

**TM. ĐẢNG ỦY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG HOẶC TRUY TẶNG**  
**DANH HIỆU VINH DỰ NHÀ NƯỚC “BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG”**  
 (Kèm theo Tờ trình số: .../TTtr-UBND ngày ..... tháng .... năm 20... của UBND ....)

TT	THÔNG TIN VỀ BÀ MẸ						THÔNG TIN VỀ LIỆT SĨ, THƯƠNG BINH							Ghi chú	
	Họ và tên	Năm sinh	Tình hình hiện nay	Dân tộc	Tôn giáo	Nguyên quán Nơi đăng ký h/sơ	Tổng số LS, TB	Họ và tên LS và TB	Quan hệ với bà mẹ			Số Bằng TQGC (Số h/sơ)	Số GCNTB		Tỷ lệ TT
									Con đẻ	Con nuôi	Chồng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)

\* Ghi chú: Mục (4) ghi tình hình bà mẹ: Còn sống, từ trần, liệt sĩ.

.....Ngày ..... tháng ..... năm 20.....  
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
 (Ký, đóng dấu)

## **18. Đề nghị UBND tỉnh trình Chủ tịch nước cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng do hư hỏng, bị mất, bị thất lạc.**

### **18.1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cán bộ chuyên môn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tiếp nhận và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trực tiếp hướng dẫn cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

Trường hợp tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn bằng văn bản cho đơn vị trình để hoàn chỉnh; nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho đơn vị trình biết đồng thời chuyển hồ sơ về Phòng Nội vụ để thẩm định, tham mưu xử lý.

- Bước 2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ dự thảo Tờ trình trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành.

- Bước 3: UBND cấp huyện trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Các trường hợp không được khen thưởng (không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật,...) UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản gửi đến đơn vị trình khen biết.

**18.2. Cách thức thực hiện:** Đơn vị trình khen thưởng nộp hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND cấp huyện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

### **18.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Đối với thủ tục đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng (khi hiện vật khen thưởng bị hư hỏng, sai sót):

+ Công văn kèm theo danh sách đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng của đơn vị trình;

+ Đơn đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng của cá nhân;

+ Hiện vật khen thưởng đề nghị cấp đổi.

- Đối với thủ tục đề nghị cấp lại hiện vật khen thưởng (khi hiện vật khen thưởng bị thất lạc, mất):

+ Công văn kèm theo danh sách đề nghị cấp lại hiện vật khen thưởng của đơn vị trình;

+ Đơn đề nghị cấp lại hiện vật khen thưởng của cá nhân.

#### **b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ.**

**18.4. Thời hạn giải quyết:** 48 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND cấp huyện: 08 ngày; cấp tỉnh: 10 ngày và cấp Trung ương: 30 ngày).

**18.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**18.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBND cấp huyện.

18.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Hiện vật đã được cấp đổi, cấp lại.

18.8. Lệ phí: Không.

18.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Công văn đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng (Mẫu 4.1a, kèm theo Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ).

- Đơn đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng (Mẫu 4.1b, ban hành kèm theo Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ).

- Công văn đề nghị cấp lại hiện vật khen thưởng (Mẫu 4.2a, ban hành kèm theo Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ).

- Đơn đề nghị cấp lại hiện vật khen thưởng (Mẫu 4.2b, ban hành kèm theo Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ).

- Danh sách đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng (Mẫu 4.3, ban hành kèm theo Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ).

- Danh sách đề nghị cấp lại hiện vật khen thưởng (Mẫu 4.4, ban hành kèm theo Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ).

18.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

18.11 Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ về quy định mẫu huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương, mẫu bằng khùng, hộp, cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua; quản lý cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng.

- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

- Văn bản số 06/BTĐKT-VP ngày 04/01/2013 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về việc cấp đổi hiện vật khen thưởng.

- Văn bản số 554/BTĐKT-VP ngày 26/4/2013 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về việc cấp phát, cấp đổi và thu hồi hiện vật khen thưởng./.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

V/v đề nghị cấp đổi hiện vật  
khen thưởng

(Địa danh), ngày tháng năm

**Kính gửi:** - Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;  
- Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Tên tập thể đề nghị cấp đổi<sup>1</sup>: .....

Đơn vị trực thuộc<sup>2</sup>: .....

Địa chỉ hiện nay: ..... Điện thoại liên hệ: .....

Đã được tặng thưởng<sup>3</sup>: .....

Theo Quyết định số<sup>4</sup>: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Của<sup>5</sup>: .....

Số sổ vàng<sup>6</sup>: .....

Đơn vị trình khen<sup>7</sup>: .....

Lý do cấp đổi: .....

Hiện vật xin cấp đổi:

1. ....

2. ....

(Có hiện vật xin cấp đổi kèm theo)

(Tên tập thể đề nghị cấp đổi) cam đoan những điều khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(Địa danh), ngày ..... tháng .... năm ...<sup>8</sup>

**Thủ trưởng đơn vị**<sup>9</sup>

(Ký tên, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung của bằng cũ.

<sup>1</sup> Ghi đúng tên của tập thể hoặc họ và tên đầy đủ của cá nhân được khen thưởng.

<sup>2</sup> Đối với cá nhân ghi địa chỉ hoặc chức vụ, đơn vị công tác; đối với tập thể ghi đơn vị trực thuộc.

<sup>3</sup> Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua.

<sup>4</sup> Ghi số quyết định, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.

<sup>5</sup> Ghi chức danh, họ và tên của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng (người ký bằng khen)

<sup>6</sup> Số sổ vàng là số thứ tự trong quyết định khen thưởng hoặc số sổ vàng ghi trên bằng khen.

<sup>7</sup> Đơn vị trình khen: Ghi bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh thành phố trực thuộc trung ương đã trình khen cho tập thể, cá nhân.

<sup>8</sup> Địa danh, ngày, tháng, năm lấy theo tên gọi địa danh chính thức của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tập thể, cá nhân đề nghị cấp đổi đóng trụ sở và ghi ngày tháng năm đề nghị cấp đổi.

<sup>9</sup> Thủ trưởng cơ quan ký tên, đóng dấu đối với tập thể đề nghị cấp đổi. Nếu là cá nhân thì cá nhân ký tên, ghi rõ họ tên.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG**

**Kính gửi:** - Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;  
- Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Tên cá nhân đề nghị cấp đổi<sup>1</sup>: ..... Số CMND: .....

Quê quán/đơn vị công tác<sup>2</sup>: .....

Địa chỉ hiện nay: ..... Điện thoại liên hệ: .....

Đã được tặng thưởng<sup>3</sup>: .....

Theo Quyết định số<sup>4</sup>: ..... ngày ..... tháng ..... năm

Của<sup>5</sup>: .....

Số sổ vàng<sup>6</sup>: .....

Đơn vị trình khen<sup>7</sup>: .....

Lý do cấp đổi: .....

Hiện vật xin cấp đổi:

1. ....
2. ....

*(Có hiện vật xin cấp đổi kèm theo)*

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(Địa danh), ngày ..... tháng ..... năm ...<sup>8</sup>  
**Người đề nghị**<sup>9</sup>

Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung của bằng cũ.

<sup>1</sup> Ghi đúng tên của tập thể hoặc họ và tên đầy đủ của cá nhân được khen thưởng.

<sup>2</sup> Đối với cá nhân ghi địa chỉ hoặc chức vụ, đơn vị công tác; đối với tập thể ghi đơn vị trực thuộc.

<sup>3</sup> Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua.

<sup>4</sup> Ghi số quyết định, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.

<sup>5</sup> Ghi chức danh, họ và tên của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng (người ký bằng khen)

<sup>6</sup> Sổ sổ vàng là số thứ tự trong quyết định khen thưởng hoặc sổ sổ vàng ghi trên bằng khen.

<sup>7</sup> Đơn vị trình khen: Ghi bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh thành phố trực thuộc trung ương đã trình khen cho tập thể, cá nhân.

<sup>8</sup> Địa danh, ngày, tháng, năm lấy theo tên gọi địa danh chính thức của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tập thể, cá nhân đề nghị cấp đổi đóng trụ sở và ghi ngày tháng năm đề nghị cấp đổi.

<sup>9</sup> Thủ trưởng cơ quan ký tên, đóng dấu đối với tập thể đề nghị cấp đổi. Nếu là cá nhân thì cá nhân ký tên, ghi rõ họ tên.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v đề nghị cấp lại hiện vật  
khen thưởng

(Địa danh), ngày tháng năm

Kính gửi: - Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;  
- Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Tên tập thể đề nghị cấp lại<sup>1</sup>: .....

Đơn vị trực thuộc<sup>2</sup>: .....

Địa chỉ hiện nay: ..... Điện thoại liên hệ: .....

Đã được tặng thưởng<sup>3</sup>: .....

Theo Quyết định số<sup>4</sup>: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Của<sup>5</sup>: .....

Số sổ vàng<sup>6</sup>: .....

Đơn vị trình khen<sup>7</sup>: .....

Lý do cấp lại: .....

.....

Hiện vật xin cấp đổi:

1. ....

2. ....

(Tên tập thể đề nghị cấp lại) cam đoan những điều khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(Địa danh), ngày ..... tháng .... năm ...<sup>8</sup>

**Thủ trưởng đơn vị<sup>9</sup>**

(Ký tên, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung ghi trong quyết định khen thưởng.

<sup>1</sup> Ghi đúng tên của tập thể hoặc họ và tên đầy đủ của cá nhân được khen thưởng.

<sup>2</sup> Đối với cá nhân ghi địa chỉ hoặc chức vụ, đơn vị công tác; đối với tập thể ghi đơn vị trực thuộc.

<sup>3</sup> Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua.

<sup>4</sup> Ghi số quyết định, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.

<sup>5</sup> Ghi chức danh, họ và tên của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng (người ký bằng khen)

<sup>6</sup> Số sổ vàng là số thứ tự trong quyết định khen thưởng hoặc số sổ vàng ghi trên bằng khen.

<sup>7</sup> Đơn vị trình khen: Ghi bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh thành phố trực thuộc trung ương đã trình khen cho tập thể, cá nhân.

<sup>8</sup> Địa danh, ngày, tháng, năm lấy theo tên gọi địa danh chính thức của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tập thể, cá nhân đề nghị cấp lại đóng trụ sở và ghi ngày tháng năm đề nghị cấp lại.

<sup>9</sup> Thủ trưởng cơ quan ký tên, đóng dấu đối với tập thể đề nghị cấp lại. Nếu là cá nhân thì cá nhân ký tên, ghi rõ họ tên.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG**

**Kính gửi:** - Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;  
 - Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Tên cá nhân đề nghị cấp lại<sup>1</sup>: ..... Số CMND: .....  
 Quê quán/đơn vị công tác<sup>2</sup>: .....  
 Địa chỉ hiện nay: ..... Điện thoại liên hệ: .....  
 Đã được tặng thưởng<sup>3</sup>: .....  
 Theo Quyết định số<sup>4</sup>: ..... ngày ..... tháng ..... năm  
 Của<sup>5</sup>: .....  
 Số sổ vàng<sup>6</sup>: .....  
 Đơn vị trình khen thưởng<sup>7</sup>: .....  
 Lý do cấp lại: .....

Hiện vật xin cấp lại:

1. ....
2. ....

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(Địa danh), ngày ..... tháng .... năm ...<sup>8</sup>  
**Người đề nghị**<sup>9</sup>

Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung ghi trong quyết định khen thưởng.

<sup>1</sup> Ghi đúng tên của tập thể hoặc họ và tên đầy đủ của cá nhân được khen thưởng.

<sup>2</sup> Đối với cá nhân ghi địa chỉ hoặc chức vụ, đơn vị công tác; đối với tập thể ghi đơn vị trực thuộc.

<sup>3</sup> Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua.

<sup>4</sup> Ghi số quyết định, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.

<sup>5</sup> Ghi chức danh, họ và tên của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng (người ký bằng khen)

<sup>6</sup> Sổ sổ vàng là số thứ tự trong quyết định khen thưởng hoặc sổ sổ vàng ghi trên bằng khen.

<sup>7</sup> Đơn vị trình khen: Ghi bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh thành phố trực thuộc trung ương đã trình khen cho tập thể, cá nhân.

<sup>8</sup> Địa danh, ngày, tháng, năm lấy theo tên gọi địa danh chính thức của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tập thể, cá nhân đề nghị cấp lại đóng trụ sở và ghi ngày tháng năm đề nghị cấp đổi.

<sup>9</sup> Thủ trưởng cơ quan ký tên, đóng dấu đối với tập thể đề nghị cấp lại. Nếu là cá nhân thì cá nhân ký tên, ghi rõ họ tên.

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG**  
(Kèm theo Công văn số ..... ngày ..... tháng .... năm ..... của .....

STT	Tên tập thể, họ và tên cá nhân được khen thưởng	Địa chỉ	Số Quyết định khen thưởng	Ngày, tháng, năm ban hành Quyết định	Số sổ vàng	Họ và tên người có thẩm quyền quyết định khen thưởng	Đơn vị trình khen thưởng	Hiện vật đề nghị cấp đổi		Lý do đề nghị cấp đổi
								Bảng	Huân chương/ Huy chương/ Huy hiệu/KNC	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
I	Huân chương...									
1										
2										
II	Huy chương									
1										
2										

(Có hiện vật khen thưởng đề nghị cấp đổi kèm theo).

(Địa danh), ngày tháng năm  
**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký tên, họ và tên, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi số thứ tự trong danh sách, lưu ý sắp xếp theo từng hình thức khen thưởng, trong từng hình thức khen thưởng thì sắp xếp theo thứ tự thời gian của quyết định khen thưởng.

<sup>2</sup> Ghi tên tập thể, họ và tên cá nhân được khen thưởng theo đúng quyết định được khen thưởng.

<sup>3</sup> Đối với cá nhân: Ghi địa chỉ nguyên quán hoặc chức danh, đơn vị công tác. Đối với tập thể: Ghi đơn vị trực thuộc (theo đúng thông tin trong quyết định khen thưởng).

<sup>4</sup> Ghi đầy đủ số và ký hiệu của quyết định khen thưởng.

<sup>5</sup> Ghi ngày tháng năm của quyết định khen thưởng.

<sup>6</sup> Sổ sổ vàng: Ghi số thứ tự trong quyết định khen thưởng hay sổ sổ vàng ghi trong bằng cũ.

<sup>7</sup> Họ và tên của người ký bằng khen.

<sup>8</sup> Đơn vị trình khen thưởng: Ghi bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh thành phố trực thuộc trung ương đã trình khen cho tập thể, cá nhân.

<sup>9</sup> Nếu là cấp đổi hoặc cấp lại bằng đánh dấu (x), nếu không đề nghị cấp đổi, cấp lại bằng thì để trống.

<sup>10</sup> Ghi tên cụ thể tên huân chương (huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương) đề nghị cấp đổi, cấp lại.

<sup>11</sup> Ghi rõ lý do đề nghị cấp đổi, cấp lại.

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG**  
(Kèm theo Công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....)

STT	Tên tập thể, họ và tên cá nhân được khen thưởng	Địa chỉ	Số Quyết định khen thưởng	Ngày, tháng, năm ban hành Quyết định	Số sổ vàng	Họ và tên người có thẩm quyền quyết định khen thưởng	Đơn vị trình khen thưởng	Hiện vật đề nghị cấp lại		Lý do cấp lại
								Bảng	Huân chương/ Huy chương/ Huy hiệu/KNC	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
<b>I</b>	<b>Huân chương...</b>									
1										
2										
<b>II</b>	<b>Huy chương ...</b>									
1										
2										

(Địa danh), ngày tháng năm  
Thủ trưởng đơn vị  
(Ký tên, họ và tên, đóng dấu)

- <sup>1</sup> Ghi số thứ tự trong danh sách, lưu ý sắp xếp theo từng hình thức khen thưởng, trong từng hình thức khen thưởng thì sắp xếp theo thứ tự thời gian của quyết định khen thưởng.
- <sup>2</sup> Ghi tên tập thể, họ và tên cá nhân được khen thưởng theo đúng quyết định được khen thưởng.
- <sup>3</sup> Đối với cá nhân: Ghi địa chỉ nguyên quán hoặc chức danh, đơn vị công tác. Đối với tập thể: Ghi đơn vị trực thuộc (theo đúng thông tin trong quyết định khen thưởng).
- <sup>4</sup> Ghi đầy đủ số và ký hiệu của quyết định khen thưởng.
- <sup>5</sup> Ghi ngày tháng năm của quyết định khen thưởng.
- <sup>6</sup> Sổ sổ vàng: Ghi số thứ tự trong quyết định khen thưởng hay số sổ vàng ghi trong bằng cũ.
- <sup>7</sup> Họ và tên của người ký bằng khen.
- <sup>8</sup> Đơn vị trình khen thưởng: Ghi bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh thành phố trực thuộc trung ương đã trình khen cho tập thể, cá nhân.
- <sup>9</sup> Nếu là cấp đổi hoặc cấp lại bằng đánh dấu (x), nếu không đề nghị cấp đổi, cấp lại bằng thì để trống.
- <sup>10</sup> Ghi tên cụ thể tên huân chương (huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương) đề nghị cấp đổi, cấp lại.
- <sup>11</sup> Ghi rõ lý do đề nghị cấp đổi, cấp lại.

